TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 19-7-2018.
V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Nghị.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Tú;

2. Bà Bùi Thị Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Quỳnh Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình.

Ngày 19 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 82/2018/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2018 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Phạm Văn D, sinh năm 1996. (Có mặt)

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1998. (Vắng mặt)

Cùng trú tại: Số nhà 04, ngõ 47, đường T, phố L1, phường N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện,bản tự khai và tại phiên tòa, anh Phạm Văn D trình bày:

Anh Phạm Văn D và chị Nguyễn Thị Ngọc L tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND phường N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình vào ngày 30/12/2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng gia đình anh D tại phố L1, phường N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, chị L không quan tâm đến tình cảm vợ chồng nên anh chị thường xuyên xảy ra cãi vã, xô xát. Khoảng 02 năm trở lại đây, vợ chồng sống ly thân, chị L thường xuyên bỏ nhà đi lao động tự do, thỉnh thoảng có gọi điện về nhà hỏi thăm, gia đình có khuyên giải để chị L về đoàn tụ nhưng không được. Qúa trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, anh D có thông báo cho

chị L nhưng chị L vẫn cố tình không về và giấu địa chỉ. Anh D xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung, tài sản và công nợ chung: Anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Phạm Văn D tự nguyện nộp án phí ly hôn.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình tiến hành làm việc với chính quyền địa phương nơi vợ chồng anh Phạm Văn D và chị Nguyễn Thị Ngọc L cư trú, sinh sống về tình trạng hôn nhân, nguyên nhân phát sinh tranh chấp, nguyện vọng vợ chồng có liên quan đến vụ án. Theo đó xác định: Anh D, chị L kết hôn ngày 30/12/2015, tại UBND phường N, thành phố Ninh Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng anh về chung sống cùng với bố mẹ chồng tại phố Trại Lộc, phường Nam Bình, thành phố Ninh Bình. Vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, thường xuyên xảy ra xô xát. Khoảng 02 năm chị L thường xuyên bỏ nhà đi lao động tự do và vợ chồng sống ly thân. Tuy nhiên, chị L có liên lạc về gia đình nhưng không cho biết địa chỉ, nơi làm việc. Cuộc sống vợ chồng không quan tâm gì đến nhau, anh D có nguyện vọng ly hôn với chị Nguyễn Thị Ngọc L.

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Phạm Văn D có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].*Về áp dụng pháp luật tố tụng*:

-Quan hệ pháp luật và thẩm quyền quyền giải quyết vụ án: Đây là quan hệ tranh chấp về ly hôn, thuộc thẩm quyền giải quyết Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Trong đơn khởi kiện, anh D đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú của chị L nhưng chị L thường xuyên bỏ nhà đi lao động tự do, không cho biết địa chỉ nhằm mục đích che giấu địa chỉ, trốn tránh nghĩa vụ nên Tòa án tiến hành thụ lý, giải quyết theo thủ tục chung quy định tại điểm e khoản 1 Điều 192 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Phạm Văn D có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải được quy định tại khoản 4 Điều 207 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án không tiến hành hòa giải là có căn cứ.

- Tại phiên tòa ngày 02/7/2018, anh Phạm Văn D có mặt, chị Nguyễn Thị Ngọc L vắng mặt không có lý do. Vì vậy Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay (ngày 19/7/2018), anh D có mặt, chị L vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị Nguyễn Thị Ngọc L.

[2].*Về áp dụng pháp luật nội dung*:

-Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa anh Phạm Văn D và chị Nguyễn Thị Ngọc L là hợp pháp, có đăng ký kết hôn vào ngày 30/12/2015 tại Ủy ban nhân dân phường Nam Bình, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình trên cơ sở tự nguyện theo Giấy chứng nhận kết hôn số 102/2015, quyển số 01/2015.

Sau khi kết hôn thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, chị L không quan tâm đến tình cảm vợ chồng nên anh chị thường xuyên xảy ra cãi vã, xô xát. Khoảng 02 năm trở lại đây, vợ chồng sống ly thân, chị L thường xuyên bỏ nhà đi lao động tự do. Tuy chị L có liên lạc về gia đình, gia đình khuyên giải về đoàn tụ nhưng không có kết quả.

Từ những căn cứ trên thể hiện tình trạng hôn nhân giữa anh D và chị L đã lâm vào mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử cần chấp nhận đơn khởi kiện của anh Phạm Văn D xin ly hôn với chị Nguyễn Thị Ngọc L.

- Về con chung, tài sản và công nợ chung*:* Anh D không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[3].*Về án phí dân sự sơ thẩm:* Anh Phạm Văn D chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Văn D về việc "Ly hôn" với chị Nguyễn Thị Ngọc L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Phạm Văn D ly hôn chị Nguyễn Thị Ngọc L.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Phạm Văn D chịu án phí ly hôn là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Số tiền trên được trừ vào số tiền anh D đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0000897 ngày 31 tháng 01 năm 2018.

Án xử công khai sơ thẩm anh Phạm Văn D có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Nguyễn Thị Ngọc L vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án niêm yết.

Nơi nhận:
- *VKSND TPNB;*
- *Các đương sự;*
- *TAND tỉnh Ninh Bình;*
- *Chi cục THA TPNB;*
- *UBND phường N;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(ĐÃ KÝ)

Đinh Ngọc Nghị